**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP NGỮ VĂN 9**

**HỌC KÌ I - NĂM HỌC 2023-2024**

**PHẦN 1: KIẾN THỨC TRỌNG TÂM**

***1. Đọc hiểu văn bản:***

- Truyện hiện đại Việt Nam: Làng – Kim Lân; Lặng Lẽ Sa Pa – Nguyễn Thành Long; Chiếc lược ngà – Nguyễn Quang Sáng.

- Thơ hiện đại Việt Nam: Đồng chí – Chính Hữu; Bài thơ về tiểu đội xe không kính – Phạm Tiến Duật; Bếp lửa – Bằng Việt; Ánh trăng – Nguyễn Duy. - Nội dung ôn luyện:

+ Tác giả, tác phẩm; thể loại, đề tài, giai đoạn (thời kỳ) sáng tác.

+ Đặc điểm nhân vật.

+ Ý nghĩa chi tiết, hình ảnh, dòng thơ; ý nghĩa văn bản; ý nghĩa nhan đề.

+ Những đặc sắc về nghệ thuật: tình huống truyện, xây dựng nhân vật chính.

***2. Tiếng Việt:***

- Các phương châm hội thoại: *năm phương châm hội thoại; mối quan hệ giữa phương châm hội thoại với tình huống giao tiếp; các nguyên nhân vi phạm phương châm hội thoại.*

- Cách dẫn trực tiếp và cách dẫn trực tiếp: *phân biệt cách dẫn trực tiếp, gián tiếp; chuyển lời dẫn trực tiếp sang lời dẫn gián tiếp.*

- Sự phát triển của từ vựng: *các cách phát triển từ vựng.*

***3. Tập làm văn:***

Làm văn tự sự kết hợp miêu tả nội tâm và yếu tố nghị luận.

**PHẦN 2: CẤU TRÚC ĐỀ KIỂM TRA**

**- Hình thức: *Tự luận***

**1. Đọc hiểu (4.0 điểm):***Văn bản: 3.5 điểm; tiếng Việt: 0.5 điểm*

***1.1.******Phần văn bản*** *-***Chọn Ngữ liệu ngoài SGK:**Văn bản cùng thể loại.

**-** *Phương thức biểu đạt, thể loại.*

**-** *Ý nghĩa nhan đề; đặt nhan đề văn bản.*

**-** *Nội dung, ý nghĩa văn bản.*

**-** *Ý nghĩa một số chi tiết, hình ảnh trong văn bản.*

**-** *Đặc điểm nhân vật. Bài học rút ra cho bản thân.*

**-** *Tìm văn bản cùng đề tài, chủ đề, thể loại, giai đoạn sáng tác.*

**-** *Những đặc sắc nghệ thuật và tác dụng: xây dựng tình huống, xây dựng nhân vật trong truyện; phép tu từ trong thơ.*

***1.2. Tiếng Việt:***

- Xác định lời dẫn trực tiếp, gián tiếp trong ngữ cảnh. - Xác định cách phát triển từ vựng trong ngữ cảnh.

**2. *Vận dụng (1.0 điểm): Phần tiếng Việt.***

- Xác định phương châm hội thoại bị vi phạm, giải thích và sửa lại cho đúng; giải nghĩa thành ngữ và cho biết thành ngữ đó ứng với phương châm hội thoại nào.

- Chuyển lời dẫn trực tiếp sang gián tiếp. - Đặt câu theo yêu cầu.

**3. *Vận dụng cao (5.0 điểm):***

Viết bài văn tự sự kết hợp miêu tả nội tâm và yếu tố nghị luận.

**PHẦN 3: THỰC HÀNH**

**I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN:**

***Câu 1.* Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu**

*“Một anh con trai đưa cha mình đến một* ***nhà hàng*** *ăn bữa tối. Người cha đã già và yếu lắm rồi, trong khi ăn, ông liên tục làm vãi thức ăn ra ngoài, dây trên quần áo của mình. Những người ăn tối khác nhìn ông với ánh nhìn* ***đầy*** *chán ghét trong khi người con lại bình thản.*

*Sau khi người cha đã dùng xong bữa, anh con trai không hề tỏ ra xấu hổ hay ngượng ngùng, anh lặng lẽ đưa cha mình vào phòng vệ sinh, phủi những vụn thức ăn, tẩy những vết bẩn bám trên áo cha, chải đầu cho ông, và chỉnh lại kính mắt của ông cho khỏi rớt. Khi họ bước ra ngoài, cả nhà hàng nhìn theo họ trong yên lặng hoàn toàn, không thể hiểu làm cách nào mà một người xa lạ lại có thể khiến họ mất mặt một cách* ***công khai*** *như vậy. Anh con trai thanh toán hóa đơn, chuẩn bị bước ra ngoài với cha mình. Cùng lúc đó, một người đàn ông trung tuổi trong số những người đến ăn tối và cũng là người chứng kiến những hành động đó gọi với theo người con và hỏi anh ta: "Anh có nghĩ là mình đã để quên gì không?"*

*Người con trai trả lời: "Thưa ngài, tôi nghĩ là không hề."*

*Người đàn ông mỉm cười, đáp lại: "Không, anh có! Anh đã để lại một bài học lớn cho những ai làm con và niềm* ***hy vọng*** *cho những ông bố."*

*Cả* ***nhà hàng*** *lúc đó lặng đi sau lời đáp.”* (Nguồn: Sưu tầm)

1.1 Theo em, “một bài học lớn” mà người con để lại cho chúng ta là gì? Hãy đặt nhan đề cho văn bản trên?

1.2 Chỉ ra một lời dẫn trực tiếp ở văn bản trên, dựa vào dấu hiệu nào để nhận biết?

1.3 Cho biết từ in đậm trong văn bản được phát triển từ vựng theo cách nào?

1.4 Hai từ “*nhà hàng*” trong đoạn văn, từ nào mang nghĩa gốc, từ nào mang nghĩa chuyển?

**Câu 2. Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

*Một thanh niên nhìn thấy người thầy thời tiểu học của mình tại một đám cưới. Anh ta đến chào người thầy với tất cả sự kính trọng:*

- *Thầy có nhớ em không ạ?*

*Thầy giáo nói: - Thầy không nhớ lắm, hãy nói về em xem nào.*

*Người học trò nói: Em đã học lớp 3 của thầy hồi đó, em đã* ***ăn*** *cắp chiếc đồng hồ của một bạn trong lớp. Em chắc là thầy nhớ chuyện đó mà.*

*Một bạn trong lớp có một chiếc đồng hồ rất đẹp, vì vậy em đã* ***ăn*** *trộm nó. Bạn ấy khóc và méc với thầy có người lấy cắp đồng hồ của bạn. Thầy bảo cả lớp đứng cho thầy soát túi.*

*Em nhận ra rằng hành động của mình trước sau sẽ bị phơi bày ra trước mặt tất cả các bạn.*

*Em sẽ bị gọi là thằng ăn cắp, một kẻ nói dối và hạnh kiểm của em sẽ bị hoen ố mãi mãi. Thầy đã bắt chúng em đứng quay mặt vào tường và nhắm mắt lại. Thầy soát từng chiếc túi, và khi lấy chiếc đồng hồ từ túi của em, thầy tiếp tục soát đến túi của bạn cuối cùng. Xong xuôi, thầy kêu chúng em mở mắt ra và thầy ngồi xuống ghế. Giây phút đó em thật sự lo sợ là thầy sẽ bêu tên em ra trước các bạn.*

*Thầy giơ cái đồng hồ cho cả lớp thấy và đưa trả lại cho bạn ấy. Thầy đã không nêu tên người ăn cắp chiếc đồng hồ. Thầy không nói với em một lời nào và cũng không bao giờ đề cập chuyện đó với bất cứ ai. Suốt những năm tiểu học, không một giáo viên hay học sinh nào nói với em về chuyện ăn cắp đồng hồ. Em nghĩ Thầy đã cứu vớt cho danh dự của em ngày đó. Thầy không nhớ em sao? Sao thầy lại không nhớ em được, thưa thầy? Em chắc là thầy phải nhớ câu chuyện em đã ăn cắp cái đồng hồ và thầy không muốn làm em xấu hổ. Đó là một câu chuyện không thể nào quên. Người thầy đáp:*

*- Thầy không thể nào nhớ được ai đã lấy cắp cái đồng hồ ngày đó, bởi vì khi thầy soát túi các em, thầy cũng nhắm mắt!*

*Thầy nghĩ rằng việc lấy chiếc đồng hồ đó là một hành động nhất thời bồng bột của các em, thầy không muốn hành vi đó lưu lại trong trí nhớ của các em như một vết nhơ mà muốn đó như là một**bài học để rút kinh nghiệm. Cho nên tốt nhất thầy không nên biết người đó là ai, và cũng không nên nhắc lại việc đó vì thầy tin rằng em nào đã lấy sẽ tự biết sửa đổi để trở thành người tốt hơn.*

*Giáo dục là làm cho con người biết hướng thiện, giáo dục không phải là sự trừng phạt! Câu chuyện đúc kết lại bằng một bài học nhân văn: "Một người dẫn dắt phải biết VUN XỚI, chứ không phải là TRIỆT HẠ! "*

**(Nguồn sưu tầm)**

2.1. Ghi tên một tác phẩm (có tên tác giả đi kèm) ở chương trình Ngữ văn 9, HKI có cùng thể loại với văn bản trên.

2.2. Khi tìm thấy chiếc đồng hồ trong túi của cậu học trò, người thầy đã xử lý như thế nào? Em có đồng tình với cách xử lý của thầy giáo không? Vì sao?

2.3. Văn bản gửi tới người đọc thông điệp gì? Hãy đặt nhan đề cho văn bản trên?

2.4. Các từ in đậm trong đoạn văn trên phát triển nghĩa theo phương thức nào?

2.5. Chỉ ra một lời dẫn trực tiếp trong đoạn văn? Chuyển lời dẫn trực tiếp sang lời dẫn gián tiếp?

**II. VẬN DỤNG:**

**Câu 1. Giải thích và cho biết các thành ngữ sau liên quan đến phương châm hội thoại nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| - *Nói rồng nói rắn*  - *Nói trên trời dưới đất*  - *Ăn đơm nói đặt*  - *Đánh trống lảng*  - *Nói như dùi đục chấm mắm cáy* | - *Mồm loa mép giải*  - *Nói như đấm vào tai*  - *Cãi chày cãi cối*  - *Nói có sách mách có chứng*  - *Nói đồng quang sang đồng rậm* |
| - *Nói toạc móng heo* | - *Nói lếu nói láo* |

**Câu 2. Xác định nghĩa gốc, nghĩa chuyển các từ gạch chân? Chuyển nghĩa theo phương thức nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| *- Mùa xuân là tết trồng cây*  *Để cho đất nước ngày càng thêm xuân.*  *- Phong lưu rất mực hồng quần.*  *Xuân xanh xấp xỉ tới tuần cập kê.*  *- Làn thu thủy nét xuân sơn*  *Hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh.*  *- Cũng phường bán thịt, cũng tay buôn người*  *- Thương nhau tay nắm lấy bàn tay.* | *- Cái chân thoăn thoắt Cái đầu nghênh nghênh.*  *- Anh ở đầu sông, em cuối sông*  *Uống chung dòng nước Vàm Cỏ đông - Súng bên súng, đầu sát bên đầu.*  *- Đầu súng trăng treo.*  *- Buồn trông nội cỏ rầu rầu,*  *Chân mây mặt đất một màu xanh xanh. - Chân không giày,* |

**Câu 3. Tạo lập văn bản tự sự kết hợp với miêu tả, nghị luận, … theo yêu cầu sau:**

3.1.Vào vai người cháu trong bài thơ Bếp lửa (Bằng Việt), hãy kể lại kỉ niệm về những năm tháng ấu thơ cháu sống bên bà.

3.2. Trong cuộc chiến tranh Vệ quốc vĩ đại của nhân dân Liên Xô, Nhà báo I- li- a –Êren –bua (Nga) đã từng viết*:“Lòng yêu nhà, yêu làng xóm, yêu miền quê trở nên lòng yêu Tổ Quốc”.* Hãy vào vai ông Hai trong truyện ngắn “Làng” của Kim Lân kể diễn biến tâm trạng của ông Hai khi nhận tin làng Chợ Dầu theo Tây và nhận tin cải chính.

3.3. Ngạn ngữ có câu: *Mọi thứ trên đời đều có thể mất đi, duy chỉ có tình yêu thương là mãi mãi*. Em hãy kể một câu chuyện có nội dung như câu ngạn ngữ trên.

**PHẦN 4. ĐỀ THAM KHẢO**

**Đề 1**

**Câu 1: Đọc - hiểu (4,0 điểm) Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**NGỌN LỬA**

*Tại một vùng núi non lạnh lẽo của miền Bắc Ấn Độ, người đi đường thường giữ ấm bằng một chiếc nồi đất nhỏ, cho than hồng vào và đậy nắp cho kín. Sau đó họ lấy dây ràng kĩ quanh nổi rồi dùng khăn vải bọc lại. Khi đi ra ngoài, họ cắp chiếc lồng ấp trên vào người cho ấm.*

*Ba người đàn ông nọ cùng đi đến đền thờ. Đường thì xa nên cứ đi một lúc họ lại nghỉ chân rồi mới đi tiếp. Ở một chặng nghỉ, một người trong họ trông thấy có vài người bộ hành ngồi co rúm lại vì lạnh. Anh ta vội mở chiếc lồng sưởi của mình ra lấy lửa mồi cho những chiếc lồng ấp của họ để tất cả mọi người đều được sưởi ấm. Lần đó, anh ta cứu được mấy mạng người suýt bị chết cóng trong đêm lạnh rét buốt của vùng Bắc Ấn.*

*Thế rồi, cả nhóm người lại lên đường. Đêm đã khuya. Đường đi tối mịt không có lấy một ánh sao. Người bộ hành thứ hai mở chiếc lồng sưởi của mình để mồi lửa vào ngọn đuốc mà anh ta đã mang theo. Ánh sáng từ ngọn đuốc đã giúp cho cả đoàn người có thể lên đường an toàn.*

*Người thứ ba cười nhạo hai người bạn đồng hành của mình:“Các anh là một lũ điên. Có hoạ là điên mới đem phí phạm ngọn lửa của mình như thế."*

*Nghe thế, họ bảo anh ta:“Hãy cho chúng tôi xem ngọn lửa của bạn".*

*Anh này mở chiếc lồng sưởi ấm của mình ra thì hỡi ôi, lửa đã tắt ngúm từ bao giờ, chỉ còn lại tro và vài mẩu than leo lét sắp tàn. [...]*

*(Trích Ngọn lửa, Trái tim có điều kì diệu, NXB Trẻ, 2013, tr. 86 – 87)*

Câu 1.1 (1.0 điểm) Ghi tên một tác phẩm (có tên tác giả đi kèm) ở chương trình Ngữ văn 9, HKI có cùng thể loại với văn bản trên.

Câu 1.2 (1,5 điểm) Mỗi người đàn ông trong câu chuyện có một cách ứng xử riêng với những người bộ hành. Em đồng ý với cách ứng xử của ai? Vì sao?

Câu 1.3 (1,0 điểm) Nêu ý nghĩa nhan đề *Ngọn lửa.*

Câu 1.4 (0,5 điểm) Chỉ ra một lời dẫn trực tiếp trong đoạn trích?

**Câu 2. (1.0 điểm)**

2.1 Chuyển lời dẫn trực tiếp ở đoạn trích sau thành lời dẫn gián tiếp: *Có người hỏi:*

- *Sao bảo người làng chợ Dầu tinh thần lắm cơ mà?...*

- *Ấy thế mà bây giờ đổ đốn ra thế đấy.*

*(Làng- Kim Lân)*

2.2. Giải thích thành ngữ: *Nói có sách, mách có chứng* và cho biết thành ngữ đó liên quan đến phương châm hội thoại nào?

**Câu 3: (5.0 điểm):** Vào vai người cháu trong bài thơ “Bếp lửa” của Bằng Việt, hãy kể lại kỉ niệm về những năm tháng ấu thơ cháu sống bên bà.  **Đề 2**

**Câu 1 (4.0 điểm). Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

*Có anh em nhà nọ kiếm sống bằng nghề nhặt ve chai sắt vụn, ngày nào họ cũng mong đợi được phát tài. Cuối cùng, thượng đế cũng cảm động vì mơ ước của họ.*

*Thượng đế cho họ một cơ hội phát tài.*

*Một hôm như thường lệ, hai anh em cùng ra khỏi nhà, đi men dọc theo con phố. Con phố lớn dường như đã có ai đó quét sạch, những ve chai, sắt vụn thường ngày vẫn có, hôm nay chẳng thấy đâu nữa, chỉ còn lại trên phố những chiếc đinh sắt dài nằm mỗi nơi một chiếc.*

*Người anh cả nhìn thấy những chiếc đinh nằm trên đường bèn nhặt từng chiếc lên.*

*Người em thứ hai tỏ ra không thèm quan tâm đến việc làm của người anh, bèn nói:*

*- Hai ba chiếc đinh sắt ấy thì đáng được bao nhiêu tiền.*

*Người anh vẫn tiếp tục cúi xuống nhặt từng chiếc đinh.*

*Lúc đến cuối con phố, người anh nhặt được gần đầy một túi đinh.*

*Nhìn thấy anh như vậy, người em dường như đã hiểu ra, định bắt chước người anh nhặt từng chiếc đinh, bất kể là bao nhiêu, cuối cùng cũng gom được chút tiền nhưng khi quay lại tìm thì trên phố một chiếc đinh nhỏ cũng không còn, tất cả đã được người anh nhặt sạch.*  ***Người em tự nhủ rằng không sao, mấy cái đinh cũng chẳng được bao nhiêu, anh nhặt nhiều đấy nhưng bán đi cũng chẳng được bao nhiêu. Thế là người em không tiếc nữa. Hai anh em tiếp tục đi, cả hai cùng phát hiện cuối phố có cửa hàng thu mua sắt vụn, trước cửa có treo tấm biển viết: Cửa hàng cần mua gấp loại đinh cũ dài, 1000 đồng một cái.***

*Người em vô cùng hối hận. Người anh đã dùng những chiếc đinh sắt cũ vừa nhặt đổi được một khoản tiền lớn.*

*Ông chủ cửa hàng bước lại gần người em lúc này đang đứng ngẩn người và hỏi:*

*- Cậu bé, hai cháu cùng đi trên một con phố, lẽ nào cháu lại không thấy chiếc đinh nào sao? Cậu em buồn bã đáp:*

*- Cháu có nhìn thấy chứ, nhưng cái đinh nhỏ bé, lại cũ thế, cháu không nghĩ rằng nó lại đáng giá đến vậy, đến khi cháu hiểu giá trị của nó thì đã muộn…*

*(Câu chuyện nhỏ, bài học lớn – Hồng Thanh, Vi Khanh biên soạn)*

**Câu 1** (0.5 điểm). Đặt nhan đề cho văn bản trên.

**Câu 2** (1.0 điểm). Qua văn bản trên, thông điệp sâu sắc mà người viết muốn gửi đến mọi người là gì?

**Câu 3** (1.0 điểm). Ở văn bản trên, nhân vật “người em” được miêu tả qua những phương diện nào? Nêu đặc điểm của nhân vật này.

**Câu 4** (1.0 điểm). Ghi tên một tác phẩm (có tên tác giả đi kèm) ở chương trình Ngữ văn 9, HKI có cùng thể loại với văn bản trên.

**Câu 5** (0.5 điểm). Chỉ ra lời dẫn gián tiếp ở phần in đậm trong văn bản trên.

**II. Vận dụng (6.0 điểm):**

**Câu 1** (1.0 điểm)**.** Giải nghĩa thành ngữ sau: “*Dây cà ra dây muống”* và cho biết nó ứng với phương châm hội thoại nào? Em hãy sử dụng thành ngữ này để đặt một câu nhằm nhắc nhở bạn mình.

**Câu 2** (5.0 điểm). **Trong vai một nhân vật của truyện kể lại câu chuyện.**

**Một ly sữa**

Có một cậu bé nghèo bán hàng rong ở các khu phố để kiếm tiền đi học. Hôm đó, cậu đang rất đói bụng nhưng lục túi chỉ còn mấy đồng tiền ít ỏi. Thế là cậu quyết định đến một căn nhà gần đó xin bữa ăn. Vừa gõ cửa xong, cậu chợt thấy hốt hoảng khi có một cô bé dễ thương ra mở cửa. Thế là thay vì xin ăn, cậu xin một ly nước để uống. Cô bé nghĩ rằng cậu đang rất đói nên đem ra một ly sữa lớn. Cậu uống từ từ, rồi hỏi:

*- Tôi nợ bạn bao nhiêu tiền?*

Cô bé mỉm cười đáp:

*- Bạn không nợ tôi bao nhiêu cả. Mẹ dạy chúng tôi rằng, không bao giờ nhận tiền khi làm một điều tốt.*

Nghe vậy, cậu đáp:

*- Vậy thì tôi cảm ơn bạn nhiều lắm.*

Khi Howard Kelly rời khỏi căn nhà, cậu không chỉ cảm thấy cơn đói biến mất, người khỏe khoắn hơn mà còn thấy tràn đầy niềm tin vào con người và cuộc sống này.

Rất nhiều năm sau, cô bé tốt bụng năm đó bị ốm nặng. Các bác sĩ trong vùng không chữa trị được, cô gái được chuyển lên bệnh viện trung tâm thành phố để các chuyên gia tìm cách điều trị căn bệnh hiểm nghèo này.

Howard Kelly lúc này đã là tiến sỹ, anh được mời để hội chẩn về căn bệnh này. Khi nghe tên nơi ở của bệnh nhân, một tia sáng lạ lóe lên trong mắt anh. Anh đứng bật dậy và đi đến phòng nơi cô gái đang nằm. Anh nhận ra ngay đó chính là cô gái đã đưa anh ly sữa lúc nhỏ. Anh liền quay trở lại phòng chuyên gia và quyết tâm hết sức để cứu cô gái. Anh đã quan tâm đặc biệt đến cô gái trong những ngày ở bệnh viện. Sau thời gian dài đấu tranh với căn bệnh hiểm nghèo này, cô gái đã khỏi bệnh. Anh cầm tờ hóa đơn thanh toán viện phí, viết gì đó bên lề và nhờ y tá chuyển lên phòng cho cô gái.

Khi cầm tờ hóa đơn thanh toán viện phí, cô gái không dám nhìn vì cô nghĩ chắc đến cuối đời cô cũng khó mà thành toán hết số tiền này. Cuối cùng, cô cũng lấy hết can đảm mở tờ hóa đơn ra, và bỗng một dòng chữ đập vào mắt cô *“Đã thanh toán đủ bằng một ly sữa. Ký tên –*

*Tiến sĩ Howard Kelly”.*

Cô gái vô cùng bất ngờ, những giọt nước mắt xúc động tuôn trào trên đôi mắt cô. *\* Lưu ý: Bài văn có kết hợp miêu tả nội tâm và yếu tố nghị luận.*

**HẾT**